

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG**

Số: 3872/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mang Yang, ngày 26 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của huyện Mang Yang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của huyện Mang Yang.

Điều 2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Trung tâm VH-TT-TT; Công TTĐT huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trọng

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2020 của huyện Mang Yang

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 382/QĐ-UBND

ngày 26/12/2019 của UBND huyện)

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016-2020.

2. Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, sự phối, kết hợp với các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong công tác CCHC.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong các lĩnh vực trên địa bàn huyện.

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm tăng cường thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

5. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” trên địa bàn huyện.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là năng lực thực thi công vụ, kỹ năng và văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số

43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

8. Tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương, tỉnh, huyện ban hành.

- Việc ban hành các chính sách của địa phương phải đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền; thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ; thực hiện chế độ báo cáo công tác văn bản QPPL đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

- Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện ban hành lên Cổng thông tin điện tử của huyện nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản QPPL.

- Theo dõi, bám sát nội dung hướng dẫn của tỉnh liên quan đến Bộ Chỉ số CCHC, tham mưu hướng dẫn việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số CCHC cấp huyện; thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo hoàn thành tiêu chí theo dõi thi hành pháp luật trong Bộ chỉ số CCHC cấp tỉnh, huyện.

- Hướng dẫn, kịp thời triển khai thực hiện những nội dung mà UBND tỉnh yêu cầu phù hợp với đặc thù của địa phương, đảm bảo thi hành hiệu quả Bộ Chỉ số CCHC; Phối hợp với UBND xã, thị trấn triển khai thực hiện Bộ chỉ số CCHC cấp cấp huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2020 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy

định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại huyện.

- Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định và nâng cao hiệu quả, hiệu lực việc thực hiện phân cấp và ủy quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước; đồng thời thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý sau phân cấp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện sau khi hoàn thành sắp xếp, sáp nhập.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch của cấp trên.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ tiêu chuẩn, trình độ, năng lực chuyên môn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành

chính nhà nước các cấp. Thực hiện có hiệu quả lễ phát động phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức huyện Mang Yang thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo lộ trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương, tỉnh.

- Thực hiện việc điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của cấp trên; đồng thời giao quyền tự chủ về tổ chức, biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Trên cơ sở danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, định mức kỹ thuật,... được Trung ương, tỉnh ban hành đều giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ, Bộ ngành trung ương và của tỉnh gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trên những lĩnh vực Nhà nước không nhất thiết sử dụng vốn ngân sách nhà nước (y tế, giáo dục - đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường công cộng, cơ sở hạ tầng).

6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Thực hiện có hiệu quả Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 của tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động số 648/KH-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành, một cửa điện tử (100% từ cấp tỉnh đến huyện, từ huyện đến cấp xã)

- Tiếp tục tăng cường việc xử lý hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; đẩy mạnh sử dụng các phần mềm dùng chung; quán triệt đối với CBCCVC trong cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin của tỉnh đã được triển khai như: Thư điện tử công vụ; Quản lý văn bản và điều hành, Một cửa điện tử, Phần mềm quản lý giao việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Hệ thống hội nghị truyền hình... Đồng thời, thực hiện sử dụng, quản lý tài khoản trên các hệ thống dùng chung của huyện theo đúng các quy định hiện hành để bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử lồng ghép các nội dung đánh giá lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính trong các đợt kiểm tra, đánh giá mức độ chính quyền điện tử tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, xử lý giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm “Một cửa điện tử”; công khai đầy đủ tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Cổng Thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 theo chỉ đạo của tỉnh; duy trì cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; đăng ký triển khai mức độ 4 theo quy định; chủ động rà soát các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đã triển khai và chỉnh sửa các quy trình thực hiện nếu có sự thay đổi TTHC theo quy định.

- Kiện toàn hoạt động các Ban Biên tập của các cổng/trang thông tin điện tử của huyện, xã; tăng cường công khai, cung cấp đầy đủ thông tin lên cổng/trang thông tin điện tử theo quy định của pháp luật và theo các chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện.

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, triển khai đồng bộ các giải pháp, khuyến khích tổ chức, người dân thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC) theo hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết

TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI); tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa tại bưu điện huyện để đảm bảo việc triển khai hoạt động này của các đơn vị, địa phương đạt hiệu quả. Từng bước thay đổi thói quen, tạo sự tin tưởng của công dân, tổ chức khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; triển khai có hiệu quả việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã. Chuyển đổi dần sang Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của huyện nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác các nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của huyện.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền của cơ quan, địa phương. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Cử công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông do cấp trên tổ chức.

- Đề nghị Mặt trận và các Đoàn thể huyện tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ CCHC.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2020 của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm

2020 của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước ngày 10/01/2020.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch, cơ quan liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND huyện theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trọng

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3872/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	1. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện. 2. Báo cáo đúng nội dung, hình thức và thời gian theo quy định. 3. Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trước 31/12/2019. - Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật thực hiện trong Quý IV năm 2020.
	2. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác văn bản QPPL; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch công tác văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2020. 2. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch. 3. Các thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2019. - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2020.

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Trước ngày 31/12/2019
	2. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020 đã ban hành	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Theo kế hoạch
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn huyện: - Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chuyên môn huyện theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tỉnh; - Ban hành quy định mới hoặc sửa đổi, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; - Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.	Quyết định; Tờ trình; báo cáo;	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Khi có văn bản quy định, hướng dẫn mới của Trung ương

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn huyện, UBND cấp xã; tỷ lệ kiểm tra đạt trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch; tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn huyện, UBND cấp xã. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong quý I/2020 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2020
	3. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.	1. Ban hành Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2020. 2. Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2020	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong quý I/2020 - Báo cáo trong quý IV năm 2020
	4. Thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp quản lý nhà nước theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được phân cấp cho cơ quan, địa phương	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Nội vụ, Phòng Tài nguyên – Môi	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2020
	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức; cơ cấu chức danh nghề nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo trong Quý IV năm 2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.				
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp sở và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định.	- Các quyết định bổ nhiệm - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo trong Quý IV năm 2020
	3. Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tuyển dụng công chức (nếu có)	- Các thông báo tuyển dụng, người đủ điều kiện dự tuyển; - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng (thành lập hội đồng, phê duyệt kết quả tuyển dụng, quyết định tuyển dụng...).	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Trong năm 2020
	4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo hướng dẫn của cấp trên.	Văn bản đơn đốc, hướng dẫn đánh giá, phân loại công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Ban hành văn bản trước tháng 12/2020
	5. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020 của tỉnh; thực hiện đạt 100% kế hoạch và thực hiện công tác báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng đúng theo quy	1. Quyết định Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020 của huyện 2. Báo cáo đánh giá mức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong quý I/2020 - Báo cáo trong quý IV năm 2020

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	định. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	độ thực hiện kế hoạch.			
	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC.	Văn bản cử công chức, viên chức tham gia tập huấn.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Theo quy định của cấp trên
V. Cải cách tài chính công	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính năm 2019	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo trong Quý I năm 2020
	2. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	- Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2020 của các đơn vị sự nghiệp công lập. - Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo trong Quý I và Quý III năm 2020
VI. Hiện đại hóa nền hành chính	1. Tiếp tục triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử của huyện	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	2. Duy trì kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (từ cấp huyện đến cấp xã)	Duy trì kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến 100% cấp xã			Báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng CNTT theo quy định của Sở Thông tin – Truyền thông
	3. Nâng cấp, duy trì, vận hành Cổng Thông tin điện tử huyện	Cổng dịch vụ công của tỉnh đáp ứng đầy đủ chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	
	4. Duy trì kết nối, liên thông các hệ thống "Một cửa điện tử" cấp huyện, xã	Đảm bảo hệ thống Một cửa điện tử của huyện, xã hoạt động ổn định	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị	
	5. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước	100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử.	Phòng Văn hóa – Thông tin; Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Văn hóa – Thông tin	Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm về kết quả ứng dụng CNTT theo quy định của Sở Thông tin – Truyền thông
	6. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	- Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm phải đạt từ 60% trở lên; - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 phải đạt từ 40% trở lên; - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4		Sở Thông tin và Truyền thông; Bưu điện huyện	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		phải đạt từ 30% trở lên.			
	7. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI	- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 50% trở lên; - Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên; - Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên.			Báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng CNTT theo quy định của Sở Thông tin – Truyền thông
	8. Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định	- Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2020.	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		- Văn bản chỉ đạo của UBND huyện. - Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện.			
	9. Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019 - 2021	- Văn bản chỉ đạo của UBND huyện - Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện.	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020 của huyện 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2019
	2. Triển khai đánh giá CCHC theo Bộ chỉ số CCHC của UBND cấp huyện.	Báo cáo kết quả tự chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2019	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Tháng 12/2019
	3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo	1. Báo cáo CCHC đầy đủ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn	BC quý, BC

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.	về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định. 2. Báo cáo chuyên đề CCHC.		vị; UBND cấp xã	chuyên đề gửi trước ngày 05 tháng cuối cùng của quý; BC 6 tháng gửi trước ngày 05/6; BC năm gửi trước ngày 25/11.
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2020. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan: Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên – Môi trường	- Ban hành kế hoạch trong Quý I/2020. - Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra trong Quý IV/2020.
	5. Tổng kết Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh.	Theo yêu cầu của cấp trên	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Theo yêu cầu của cấp trên
	6. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC.	Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch và các văn bản khác	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm